

Số: 56/2023/QĐST-HNGĐ

Thị xã P, ngày 26 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Nguyễn Thị Quỳnh H**, sinh năm 1993.

ĐKHKT: Khu dân cư Phú Cường, phường Phong Châu, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 7, xã Lam Sơn, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Anh **Nguyễn Thế Đ**, sinh năm 1993.

ĐKHKT: Khu dân cư Phú Cường, phường Phong Châu, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang điều trị cai nghiện tại: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Phú Thọ - Cơ sở 2, địa chỉ: Khu 3, xã Trị Quận, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 19 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Thế Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Thế Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thế P, sinh ngày 10/02/2015 cho đến khi con chung thành niên và lao động tự túc được. Anh Nguyễn Thế Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H, vì chị H không yêu cầu.

Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Thế Đ đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H tự nguyện chịu cả số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002961 ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã P. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Tứ Mỹ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Thúy**